

Bản án số: 12 /2024/HS-ST

Ngày: 27-3-2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Hồng Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Ngọc Thắng.

2. Ông Trần Hải Đăng.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Triệu Quang Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ tên: **Ngô Mạnh H** - sinh năm 1991; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: **Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang**. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Họ tên bố: **Ngô Văn H1** - sinh năm 1961; Họ tên mẹ: **Ngô Thị L** - sinh năm 1961; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba;

- Nhân thân: Ngày 31/3/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Tiền sự: Ngày 03/10/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, phạt tiền 2.500.000đồng, H nộp phạt xong ngày 30/10/2023;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/12/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh B.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* **Bị hại:** Anh **Trần Văn K**, sinh năm 1971 - (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: **Thôn C, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang**.

\* **Người làm chứng:**

1. Anh **Hà Văn H2**, sinh năm 1994 - (vắng mặt);

Nơi cư trú: **Thôn L, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang**.

2. **Anh Đào Thanh S**, sinh năm 1989 - (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Ngô Văn H3, sinh năm 1985- (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

### NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 08/11/2023, Ngô Mạnh H, sinh năm 1991, trú tại thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 547.75 chở bạn là anh Hà Văn H2, sinh năm 1994, trú tại thôn L, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang từ nhà H đến xưởng gỗ của anh Đào Thanh S1, sinh năm 1989 (ở cùng thôn với anh H2) để anh H2 làm việc, còn H điều khiển xe mô tô một mình đi chơi. Khoảng 10 giờ cùng ngày 08/11/2023, H đi đến khu vực đường bê tông lối đi vào nhà ông Hà Văn S2, sinh năm 1964, trú tại thôn C, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang thì nhìn thấy có 01 máy cắt cỏ (có phần vỏ bọc bằng động cơ, phần motor có màu đỏ-cam-đen, trên in chữ Honda) của ông Trần Văn K, sinh năm 1971 (ở cùng thôn với ông S2) để ở trên đường bê tông, còn ông K đang cắt cỏ ở vườn nhà ông S2. Quan sát thấy không có người trông coi, quản lý tài sản nên H nảy sinh ý định trộm cắp máy cắt cỏ đem về sử dụng; H dừng xe mô tô cách vị trí máy cắt cỏ khoảng 50 mét và đi bộ đến, rồi trộm cắp máy cắt cỏ này. Khi H trộm cắp máy cắt cỏ thì ông K đang cắt cỏ ở vườn gia đình ông S2 (cách vị trí H trộm cắp khoảng 20 mét) đã nhìn thấy H trộm cắp nên hô hoán mọi người đuổi theo nhưng không bắt giữ được. Sau khi trộm cắp được tài sản H đi về nhà anh Ngô Văn H3, sinh năm 1984 (ở cùng thôn, là anh trai H) cất giấu máy cắt cỏ ở góc sân nhà anh H3.

Ngày 08/11/2023, ông Trần Văn K có đơn trình báo gửi Công an xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Cùng ngày 08/11/2023, Công an xã A, huyện Y đã rà soát và trích xuất hệ thống Camera an ninh ký hiệu D7 của Công an xã A phát hiện thấy hình ảnh của 01 nam thanh niên đi xe mô tô Wave màu trắng, mặc áo màu xanh, đầu đội mũ bảo hiểm màu đen, tay trái cầm 01 máy cắt cỏ đi theo hướng từ thôn T, xã A, huyện Y ra hướng thị trấn N, huyện T.

Căn cứ vào kết quả rà soát Camera, ngày 09/11/2023 Công an xã A, huyện Y triệu tập Ngô Mạnh H để làm việc, quá trình làm việc H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông K ngày 08/11/2023.

Ngày 09/11/2023, Công an xã A thu giữ tại nhà anh Ngô Văn H3 01 (một) máy cắt cỏ và xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 547.75, nhãn hiệu Honda màu trắng của Hiện.

Cùng ngày 09/11/2023, Công an xã A chuyển hồ sơ và vật chứng vụ án đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 20/12/2023, chị Nguyễn Thị H4, sinh năm 1975, trú tại tổ dân phố T, thị trấn N, huyện T, tỉnh Bắc Giang giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an

huyện Y: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 98006129, biển kiểm soát 98B1-547.75, mang tên chủ xe Ngô Mạnh H, sinh năm 1991, thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Ngày 29/11/2023, Ngô Mạnh H giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 áo khoác gió màu xanh, có mũ là chiếc áo H mặc khi trộm cắp tài sản ngày 08/11/2023.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y số 68/2023/KL-HĐĐTGS ngày 23/11/2023 kết luận: Giá trị 01 máy cắt cỏ (còn hoạt động) tại thời điểm định giá ngày 08/11/2023 là 800.000đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Cơ quan điều tra cho H thực nghiệm điều tra hành vi trộm cắp tài sản của ông K ngày 08/11/2023; Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của H và các tài liệu mà Cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với 01 (một) máy cắt cỏ, có phần vỏ bọc động cơ, phần motor màu đỏ- cam-đen, trên in chữ Honda là tài sản của ông Trần Văn K. Ngày 31/12/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại ông K chiếc máy cắt cỏ này.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves, màu trắng- vàng- đen biển kiểm soát 98B1- 547.75 và 01 (một) áo khoác gió màu xanh, có mũ đã qua sử dụng là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Ngô Mạnh H sử dụng vào việc trộm cắp tài sản ngày 08/11/2023.

01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Mạnh H sinh năm 1991, thôn N, xã T, huyện T, do chị H4 giao nộp là của H để lại cho chị H4 để vay chị H4 số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) vào cuối năm 2021, nay chị H4 không yêu cầu đề nghị gì.

Anh Ngô Văn H3 không được H trao đổi gì về việc “Trộm cắp tài sản”, không biết H cất giấu máy cắt cỏ ở sân nhà anh H3 và anh Hà Văn H2 đi cùng H ngày 08/11/2023 nhưng không được H trao đổi gì về việc “Trộm cắp tài sản” nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh H3, anh H2.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn K không yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 09/CT-VKS-YT ngày 06/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Ngô Mạnh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Mạnh H từ 10 - 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ bắt tạm giam 11/12/2023.

- Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves, màu trắng-vàng-đen; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 006129 mang tên **Ngô Mạnh H**, sinh năm 1991, **thôn N, xã T, huyện T**.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo khoác gió màu xanh, có mũ đã qua sử dụng.

- Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo **Ngô Mạnh H** phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **công an huyện Y**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện Y**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại là anh **Trần Văn K** vắng mặt có đơn xin vắng mặt; người làm chứng là anh **Hà Văn H2**, anh **Đào Văn S3** và anh **Ngô Văn H3** vắng mặt; sự vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Khoảng 10 giờ ngày 08/11/2023, tại khu vực đường bê tông thuộc **thôn C, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang**; **H** có hành vi trộm cắp 01 (một) máy cắt cỏ có phần vỏ bọc động cơ, phần motor màu đỏ-cam-đen, trên in chữ Honda, trị giá 800.000 đồng (**T** trăm nghìn đồng) của ông **Trần Văn K**- sinh năm 1971, trú tại **thôn C, xã A, huyện Y, tỉnh Bắc Giang**. **Ngô Mạnh H** - sinh năm 1991, trú tại **thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang** có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản thu giữ tài liệu, đồ vật, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là lén lút trộm cắp tài sản của người khác mục đích đem về nhà sử dụng, mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) nhưng bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Ngày 03/10/2023, bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi "trộm cắp tài sản" phạt tiền 2.500.000 đồng, bị cáo nộp phạt xong ngày 30/10/2023 và ngày 08/11/2023 bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Trần Văn K, chưa hết thời gian 1 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính bị cáo đã phạm tội nên hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 09/CT-VKS-YT ngày 06/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố đối với bị cáo Ngô Mạnh H là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sơ hở để xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của bị hại một cách trái pháp luật, gây tâm lý hoang mang, bất an cho quần chúng nhân dân, ảnh hưởng tới tình hình an ninh, chính trị tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu về tội "Gây rối trật tự công cộng"; bị xử lý vi phạm hành chính nhưng bị cáo vẫn phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật và trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Trần Văn K không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan:

Đối với anh Ngô Văn H3 không được H trao đổi gì về việc "Trộm cắp tài sản", không biết H cất giấu máy cắt cơ ở sân nhà anh H3. Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh H3 là đúng quy định pháp luật.

Đối với anh Hà Văn H2 đi cùng H ngày 08/11/2023 nhưng không biết và không được H trao đổi gì về việc “Trộm cắp tài sản” . Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh H2 là đúng quy định pháp luật.

[8] Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves, màu trắng-vàng-đen và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 006129 mang tên Ngô Mạnh H, sinh năm 1991, thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang là tài sản của bị cáo Ngô Mạnh H. Bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 08/11/2023 vì vậy vật chứng là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 áo khoác gió màu xanh, loại áo có mũ, áo cũ đã qua sử dụng là áo mà bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 08/11/2023, bị cáo từ chối nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí:

- Bị cáo Ngô Mạnh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 292; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 6; khoản 1, Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính.

**1. Về tội danh và hình phạt:** Xử phạt bị cáo Ngô Mạnh H 10 (mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Ngô Mạnh H.

**2. Về xử lý vật chứng :**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Waves, biển kiểm soát 98B1- 547.75, màu sơn trắng-vàng-đen, số khung: RLHJC521XCY225224; số máy: JC52E4326419, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 006129 mang tên chủ sở hữu Ngô Mạnh H, sinh năm 1991, địa chỉ thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo khoác gió màu xanh, loại áo có mũ, áo cũ đã qua sử dụng.

**3. Về án phí:** Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo **Ngô Mạnh H** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo đúng quy định tại Điều 6,7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND huyện Yên Thế;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Yên Thế;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Lê Hồng Thảo**